

Số: 1502/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 05 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế phối hợp tiếp công dân tại
Trụ sở tiếp công dân tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;
Căn cứ Quyết định số 1530/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thành lập Ban Tiếp công dân tỉnh Đắk Nông;
Xét đề nghị của Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh Đắk Nông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1917/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân tỉnh Đắk Nông.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lue*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, KHTH, HCTC, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Le Dien
Lê Diễn

WAS



QUY CHẾ

Phối hợp trong hoạt động tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh Đắk Nông
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 05/10/2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp giữa Ban Tiếp công dân tỉnh với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các đơn vị có liên quan đến công tác tiếp công dân; phục vụ tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với hoạt động phối hợp giữa Ban Tiếp công dân tỉnh với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; các cơ quan, đơn vị và cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện, phục vụ công tác tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Trụ sở tiếp công dân của tỉnh

Trụ sở tiếp công dân tỉnh là nơi tiếp công dân chung, làm nhiệm vụ tiếp công dân cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy và Ban Tiếp công dân tỉnh. Việc tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh phải gắn với giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và được cụ thể hóa bằng quy chế, quy định quy trình tiếp công dân công khai, minh bạch, thủ tục đơn giản, thuận tiện, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Thời gian tiếp công dân

1. Thời gian tiếp công dân định kỳ của các tổ chức, cá nhân như sau:
 - a) Thường trực Tỉnh ủy, ngày 05 hàng tháng;

- b) Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, ngày 10 hàng tháng;
- c) Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, ngày 15 hàng tháng;
- d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, ngày 20 hàng tháng và tiếp công dân đột xuất theo quy định của pháp luật;
- đ) Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, ngày 25 hàng tháng;
- e) Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy, ngày 28 hàng tháng.

2. Thời gian tiếp công dân của các tổ chức, cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều này nếu trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì lùi lại vào ngày làm việc kế tiếp.

3. Trường hợp có công việc đột xuất, người đứng đầu cơ quan quy định tại Khoản 1 Điều này có thể ủy quyền cho cấp phó tiếp công dân theo định kỳ. Việc ủy quyền được thông báo tại nơi tiếp công dân.

4. Những ngày làm việc còn lại trong tháng, Ban Tiếp công dân tỉnh; cán bộ của Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được cử tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh thực hiện tiếp công dân theo chức trách nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Thành phần tiếp công dân

1. Chánh Thanh tra tỉnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa và Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động, Thương binh và Xã hội; trường hợp cần thiết, có thể mời các Sở, Ban, ngành khác theo yêu cầu của Chủ trì tiếp công dân. Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh có trách nhiệm (hoặc cử người có thẩm quyền) tham gia đầy đủ các buổi tiếp công dân và phục vụ tiếp công dân định kỳ của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh.

2. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện có trách nhiệm (hoặc cử người có thẩm quyền) tham gia, phối hợp tiếp công dân cùng lãnh đạo tỉnh khi có yêu cầu.

Điều 6. Trách nhiệm của Văn phòng Tỉnh ủy

1. Cử cán bộ có năng lực, trình độ phù hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh; kịp thời tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo về công tác xây dựng Đảng và những vấn đề khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Tỉnh ủy; báo cáo kịp thời yêu cầu khẩn thiết của công dân được gặp

Thường trực Tỉnh ủy để Thường trực Tỉnh ủy quyết định trực tiếp tiếp công dân hoặc cử người có thẩm quyền tiếp công dân.

2. Phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân tỉnh chuẩn bị kế hoạch, chương trình làm việc, hồ sơ, tài liệu, các điều kiện cần thiết để Thường trực Tỉnh ủy tiếp công dân theo định kỳ.

3. Thông báo kết quả tiếp công dân hoặc có công văn trả lời công dân chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp công dân để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

Điều 7. Trách nhiệm của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Cử cán bộ có năng lực, trình độ phù hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh; tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với Đại biểu Quốc hội thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, với Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân tỉnh chuẩn bị kế hoạch, chương trình làm việc, hồ sơ, tài liệu, các điều kiện cần thiết để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh tiếp công dân theo định kỳ; báo cáo những vấn đề cấp thiết của công dân khi có yêu cầu được gặp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh quyết định trực tiếp tiếp công dân hoặc cử người có thẩm quyền tiếp công dân.

3. Thông báo kết quả tiếp công dân chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp công dân để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

1. Cử cán bộ có năng lực, trình độ phù hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh khi có kiến nghị, phản ánh liên quan đến chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra Đảng cấp mình và cấp dưới; tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo về những vấn đề liên quan đến kỷ luật Đảng, phẩm chất cán bộ, đảng viên, về sinh hoạt trong nội bộ tổ chức Đảng thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân tỉnh chuẩn bị kế hoạch, chương trình làm việc, hồ sơ, tài liệu, các điều kiện cần thiết để Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tiếp công dân theo định kỳ; báo cáo những vấn đề cấp thiết của công dân khi có yêu cầu được gặp Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định trực tiếp tiếp công dân hoặc cử người có thẩm quyền tiếp công dân.

3. Thông báo kết quả tiếp công dân chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp công dân để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Nội chính Tỉnh ủy

1. Cử cán bộ có năng lực, trình độ phù hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh; tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Nội chính Tỉnh ủy; tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực nội chính và phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền của Ban Nội chính Tỉnh ủy.

2. Phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân tỉnh chuẩn bị kế hoạch, chương trình làm việc, hồ sơ, tài liệu, các điều kiện cần thiết để Ban Nội chính Tỉnh ủy tiếp công dân theo định kỳ; báo cáo những vấn đề cấp thiết của công dân khi có yêu cầu được gặp Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy quyết định trực tiếp tiếp công dân hoặc cử người có thẩm quyền tiếp công dân.

3. Thông báo kết quả tiếp công dân chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp công dân để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

Điều 10. Trách nhiệm của Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh

1. Phụ trách trực tiếp Ban Tiếp công dân tỉnh, cử một Phó Trưởng Ban Tiếp công dân phụ trách Trụ sở tiếp công dân tỉnh.

2. Báo cáo kịp thời yêu cầu khẩn thiết của công dân được gặp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, ngoài ngày tiếp công dân định kỳ để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Thông báo kết quả tiếp công dân hoặc quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi tiếp công dân chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp công dân để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

4. Xây dựng Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Điều 11. Trách nhiệm của Ban Tiếp công dân tỉnh

1. Tiếp công dân thường xuyên các ngày trong tuần; tiếp nhận, phân loại và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến trách nhiệm của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch UBND tỉnh những vấn đề cần báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến chỉ đạo; về chủ trương, quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh không thuộc nội dung tiếp nhận của Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Chủ trì, điều hòa, phối hợp việc tiếp công dân giữa các cơ quan, đơn vị tham gia tiếp công dân tại Ban tiếp công dân của tỉnh. Chuẩn bị kế hoạch, chương trình làm việc, hồ sơ, tài liệu, các điều kiện cần thiết để tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất cho Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;

3. Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, đề xuất hướng xử lý, giải quyết những vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và các trường hợp công dân có yêu cầu cấp thiết để Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định.

4. Quản lý, bảo đảm điều kiện vật chất cần thiết phục vụ công tác tiếp công dân; niêm yết công khai nội quy tiếp dân, lịch tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh.

5. Khi có vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, yêu cầu cơ quan nhà nước liên quan cử cán bộ có trách nhiệm đến Trụ sở tiếp công dân tỉnh để phối hợp tham gia tiếp công dân, bàn biện pháp giải quyết.

6. Kiểm tra, đôn đốc thủ trưởng các cơ quan nhà nước trả lời việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân do Ban tiếp công dân tỉnh chuyển đến.

7. Đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc kết luận, chỉ đạo của thủ trưởng các cơ quan nhà nước khi tiếp công dân.

8. Tổng hợp tình hình, kết quả công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; báo cáo định kỳ và đột xuất với Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; đồng thời, gửi Thanh tra tỉnh để tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định.

9. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật không phù hợp với thực tiễn.

10. Kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân vi phạm nội quy, quy chế tiếp công dân.

11. Yêu cầu cơ quan Công an kịp thời xử lý những người có hành vi gây rối trật tự, xúc phạm danh dự, nhân phẩm cán bộ tiếp dân, xâm phạm tài sản của Nhà nước, của cá nhân.

Điều 12. Trách nhiệm của Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành



1. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành khi có yêu cầu của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh phải tham gia tiếp công dân theo yêu cầu. Trường hợp bận công tác phải cử cấp phó tham gia tiếp công dân.

2. Cán bộ được cử tham gia tiếp công dân tại Ban Tiếp công dân tỉnh phải chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu, có mặt đúng giờ để tham gia tiếp công dân, có trách nhiệm trả lời những nội dung thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

Điều 13. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Giám đốc Công an tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị chức năng, Công an thị xã Gia Nghĩa bố trí lực lượng bảo đảm trật tự, an toàn vào các ngày tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Ban tiếp công dân tỉnh; có biện pháp xử lý kịp thời những người vi phạm nội quy tiếp công dân, gây rối trật tự, xúc phạm danh dự, nhân phẩm cán bộ tiếp dân, xâm phạm tài sản của Nhà nước, của cá nhân theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Công tác giao ban báo cáo

Lãnh đạo ba Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy trực tiếp hoặc cử cán bộ phụ trách tiếp công dân thực hiện chế độ giao ban hàng tháng vào ngày 25, hàng quý vào ngày 25 của tháng cuối quý, 6 tháng và cả năm (do Ban tiếp công dân tỉnh mời) tại Ban tiếp công dân tỉnh để tổng hợp, đánh giá rút kinh nghiệm công tác phối hợp phục vụ tiếp công dân; tổng hợp báo cáo, tham mưu đề xuất biện pháp giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia tiếp công dân, phục vụ công tác tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh có trách nhiệm triển khai, thực hiện tốt Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để xem xét, giải quyết./.